(8)

UỶ BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng

SỐ: 514- QĐ/UB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 1995

QUYẾT ĐỊNH

Vv: ban hành "Qui định một số điểm về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng."

-- o&o --

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Uỷ ban Nhân dân;

- Căn cứ Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 177/CP ngày 20/10/1994 của Chính phủ;

- Căn cứ Thông tư Liên tộ Xây dựng-Uỷ ban Kế hoạch Nhà nước-Bộ Tài chính số 03-TT/LB ngày 25/01/1995 và các thông tư hướng dẫn của Uỷ ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính.

- Xét đề nghị của các ông (bà) Chủ nhiệm Uỷ ban Kế hoạch, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Đầu tư phát triển;

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I.- Ban hành kèm theo Quyết định này bản Qui định một số điểm về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

ĐIỀU II:- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những qui định trước đây của Uỷ ban Nhân dân thành phố và các ngành của thành phố trái với qui định này đều bãi bỏ.

ĐIỀU II:- Các Ông, bà Chánh Văn phòng Uỷ ban Nhân dân thành phố, thủ trưởng các ngành, các cấp, các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- *VP Chính phủ,*
- *UBKHNN, Bộ XD, TC,*
- *TTTU, TT HĐND/TP,*
- *Các thành viên UBND/TP*
- *Như điều III,*
- *Đài PT, Báo HP (để đưa tin),*
- *CPVP, các tổ CV,*
- *Lưu VP.*

T/M. UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
K/T Chủ tịch

Phó Chủ tịch
Trần Huy Năng

UỶ BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 24 tháng 04 năm 1995.

QUY ĐỊNH
MỘT SỐ ĐIỂM VỀ QUẢN LÝ ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 514/QĐ-UB ngày 24-4-1995 của Uỷ ban Nhân dân thành phố Hải Phòng)

I - NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Tất cả các tổ chức và cá nhân thực hiện dự án đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố, không phân biệt nguồn vốn : vốn ngân sách Nhà nước, vốn tín dụng ưu đãi, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn tín dụng thương mại, vốn tự huy động của các doanh nghiệp Nhà nước, vốn đóng góp của nhân dân, vốn đầu tư của các tổ chức kinh tế ngoài quốc doanh và vốn đầu tư của dân đều phải tuân thủ trình tự và thủ tục quản lý Nhà nước ghi trong Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 177/CP ngày 20-10-1994 của Chính phủ.

Các dự án có vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài thực hiện theo hướng dẫn riêng.

Điều 2: Tất cả các công trình hoặc hạng mục công trình xây dựng của các dự án thuộc sở hữu Nhà nước, khi xây dựng phải có các điều kiện sau :

1. Được ghi kế hoạch năm, kế hoạch quý thực hiện dự án (đối với dự án thuộc nguồn vốn Nhà nước).
2. Có thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán công trình hoặc hạng mục công trình được duyệt .
3. Có giấy phép xây dựng (đối với dự án phải có giấy phép xây dựng).
4. Có hợp đồng giao nhận thầu hợp lệ.

II - MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3: Lập dự án đầu tư và quyết định đầu tư :

1. Đối với các dự án đầu tư thuộc sở hữu Nhà nước (bao gồm cả các tổ chức và đoàn thể của thành phố) có mức vốn đầu tư từ 500 triệu đồng trở lên đều phải lập báo cáo nghiên cứu khả thi (thay cho LCKTKT và báo cáo KTKT trước đây).

Các dự án này do Hội đồng thẩm định dự án thành phố (Hội đồng xét duyệt LCKTKT trước đây) hoặc do một cơ quan chuyên môn do UBND thành phố chỉ định thẩm định, trình UBND thành phố ra quyết định đầu tư.

2. Đối với các dự án đầu tư thuộc sở hữu Nhà nước có mức vốn đầu tư dưới 500 triệu đồng không phải lập báo cáo nghiên cứu khả thi mà tiến hành lập thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, sau đó báo cáo UBND thành phố quyết định đầu tư.

3. Đối với các công trình sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hàng năm do Công ty kinh doanh nhà quản lý, nguồn vốn lấy từ tiền thuê nhà được thực hiện theo quy định riêng.

Điều 4: Thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán :

1. Các công trình xây dựng thuộc sở hữu Nhà nước được phân cấp thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán như sau :

- Đối với dự án có mức đầu tư trên 01 tỷ đồng do UBND thành phố phê duyệt tổng dự toán và uỷ quyền cho Giám đốc các Sở : Xây dựng, Giao thông công chính, Thuỷ lợi thẩm định và phê duyệt thiết kế theo chuyên ngành, Sở Xây dựng chủ trì cùng với Uỷ ban kế hoạch, Sở Tài chính, Cục đầu tư phát triển và cơ quan duyệt thiết kế kỹ thuật thẩm định tổng dự toán trình UBND thành phố phê duyệt.

- Đối với các dự án có mức đầu tư không quá 01 tỷ đồng, uỷ quyền cho các Sở Xây dựng, Giao thông công chính, Thuỷ lợi phê duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán theo chuyên ngành.

- Các Sở quản lý chuyên ngành khác : Công nghiệp, Văn hoá, Thể dục thể thao, Đài phát thanh truyền hình..... thẩm định thiết kế kỹ thuật các dự án trên phần kỹ thuật - công nghệ chuyên ngành.

- UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thẩm tra và phê duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán các công trình dân dụng : nhà ở, trường học, bệnh viện , trụ sở cơ quan có mức vốn đầu tư không quá 200 triệu đồng mà địa phương được giao quản lý vốn .

2. Các công trình sản xuất, dịch vụ thuộc thành phần kinh tế ngoài quốc doanh và nhà ở của dân có chiều cao trên 3 tầng do Sở Xây dựng thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật (không duyệt tổng dự toán).

Điều 5: Quản lý giá xây dựng công trình :

- Đối với các công trình thuộc sở hữu Nhà nước, khi lập và duyệt dự toán, tổng dự toán, giá xét thầu, giá trị quyết toán phải căn cứ vào Đơn giá XDCB thống nhất trên phạm vi lãnh thổ Hải phòng .

- Khi mặt bằng giá vật liệu và các chế độ chính sách về quản lý đầu tư và xây dựng của Nhà nước thay đổi, Sở Xây dựng chủ trì cùng các ngành có liên quan trình UBND thành phố bổ sung, điều chỉnh đơn giá XDCB thống nhất của thành phố cho phù hợp.

- Đối với những công trình phải lập đơn giá riêng (gọi là đơn giá công trình), UBND thành phố sẽ có quyết định thành lập Ban đơn giá riêng. Ban đơn giá có nhiệm vụ lập đơn giá công trình trình UBND thành phố phê duyệt sau khi có thoả thuận của Bộ Xây dựng.

- Đơn giá về máy thi công, nhân công và vật liệu đến chân công trình không có trong đơn giá XDCB thống nhất của thành phố giao cho Sở Xây dựng duyệt theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

- Điều tra và thông báo giá vật liệu xây dựng hàng tháng do Sở Xây dựng và Sở Tài chính thực hiện.

Điều 6: Đấu thầu, chọn thầu, chỉ định thầu :

1. Các dự án đầu tư thuộc sở hữu Nhà nước phải thực hiện đấu thầu, chọn thầu theo qui chế hiện hành của thành phố (theo quyết định số 1058 / QĐUB ngày 27-12-1990 của UBND thành phố) cho tới khi Nhà nước ban hành qui chế về đấu thầu dự án.

2. Những dự án sau đây được chỉ định thầu :

- Dự án có giá trị dưới 500 triệu đồng thuộc chuyên ngành nào thì UBND thành phố uỷ quyền chỉ định thầu cho các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành đó (Sở Xây dựng, Sở Giao thông công chính, Sở Thuỷ lợi), sau đó báo cáo về Hội đồng xét thầu thành phố .

- - Dự án đầu tư có tính chất đặc thù (nghiên cứu, thử nghiệm, cấp bách do thiên tai, địch họa, sự cố nghiêm trọng) không kể mức vốn đầu tư, do UBND thành phố chỉ định thầu hoặc uỷ quyền .

Những doanh nghiệp được chỉ định thầu phải là những đơn vị có giấy phép hành nghề, có tín nhiệm về chất lượng và có năng lực về tiền vốn, thiết bị.

3. Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn lập hồ sơ mời thầu, theo dõi tổng hợp tình hình đấu thầu, chọn thầu và chỉ định thầu trên phạm vi toàn thành phố. Cuối hàng năm Sở Xây dựng phải có văn bản báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu, chọn thầu, chỉ định thầu gửi UBND thành phố và Bộ Xây dựng.

Điều 7: Quản lý cấp phát, cho vay vốn đầu tư và thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư :

1. Cấp phát, cho vay vốn đầu tư :

Thực hiện chế độ tạm ứng đối với các dự án đấu thầu, chọn thầu theo quy định của Nhà nước. Những dự án thực hiện chỉ định thầu không được tạm ứng mà phải thanh toán định kỳ khối lượng hoàn thành hàng tháng .

Trong năm cuối cùng thực hiện dự án, chủ đầu tư chỉ cấp phát hoặc cho vay tối đa là 95% giá trị khối lượng năm kế hoạch. Số tiền 5% còn lại, chủ đầu tư thanh toán ngay sau khi có báo cáo quyết toán được duyệt .

2. Thẩm tra, phê duyệt quyết toán :

Hồ sơ quyết toán các dự án thuộc sở hữu Nhà nước trước khi phê duyệt phải được Hội đồng thẩm tra thành phố do Cục Đầu tư phát triển chủ trì thẩm tra, sau đó :

- Đối với các dự án có mức vốn đầu tư trên 01 tỷ đồng trình UBND thành phố phê duyệt.

- Đối với các dự án có mức vốn đầu tư không quá 01 tỷ đồng giao cho Cục Đầu tư phát triển phê duyệt.

Riêng đối với các công trình duy tu, sửa chữa, cải tạo đầu tư từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế có tổng mức không quá 200 triệu đồng do Sở Tài chính chủ trì cùng với Kho bạc và các cấp được giao vốn xét duyệt .

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8 : - Giao cho Uỷ ban kế hoạch hướng dẫn việc lập và thẩm tra dự án đầu tư, kế hoạch hoá đầu tư .

- Giao cho Sở Xây dựng hướng dẫn việc lập và thẩm tra thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán các công trình xây dựng, hướng dẫn thực hiện qui chế bảo hành, quản lý chất lượng công trình xây dựng, hướng dẫn việc lập và quản lý giá xây dựng.

- Giao cho Cục Đầu tư phát triển hướng dẫn việc cấp phát vốn đầu tư, quyết toán vốn đầu tư và qui chế hoạt động của Hội đồng thẩm tra quyết toán dự án đầu tư hoàn thành.

- Giao cho Sở Tài chính hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, quyết toán vốn đầu tư cho các công trình duy tu, sửa chữa, cải tạo đầu tư từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế và vốn tự huy động của cơ sở có tổng mức không quá 200 triệu đồng .

- Giao cho Ban tổ chức chính quyền hướng dẫn các Ban quản lý công trình hiện nay chuyển sang các hình thức tổ chức thực hiện dự án.

Điều 9: Quá trình thực hiện có vấn đề gì cần bổ xung sửa đổi, các ngành, các cấp, các đơn vị báo cáo UBND thành phố xem xét quyết định./.

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG